

Số: 863/2022/QĐST-HNGĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Công nhận thuận tình ly hôn**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Đặng Thị Bích Loan.

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Đào Thị Xuân Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (số 26 đường Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh) mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 29/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2022 về “Công nhận thuận tình ly hôn” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 2143/2022/QĐST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Nguyễn Xuân D, sinh năm 1991

Địa chỉ: số 303 Lô B.T4 Chung cư 207 đường B, phường P, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp)

2. Bà Nguyễn Ngọc Bảo N, sinh năm 2000

Địa chỉ: Osaka Fu Yao shi Minami Honmachi 7 Choume 5- 39, Nhật Bản. (có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo trình bày của ông Nguyễn Xuân D và bà Nguyễn Ngọc Bảo N tại đơn yêu cầu giải quyết việc thuận tình ly hôn ngày 28/11/2021 và bản tự khai của ông D ngày 16/02/2022 thể hiện:

Ông Nguyễn Xuân D và bà Nguyễn Ngọc Bảo N là vợ chồng hợp pháp (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 24 ngày 25/02/2019 của Ủy ban nhân dân Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh).

Sau khi kết hôn, cuộc sống vợ chồng thường phát sinh nhiều mâu thuẫn, không hòa hợp dẫn đến không còn thương yêu chăm sóc lẫn nhau; năm 2021, bà N sang Nhật Bản làm việc và định cư còn ông D vẫn ở lại Việt Nam.

Ông D và bà N cho rằng cả hai không còn tình cảm với nhau, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên thuận tình ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận sự thỏa thuận này.

Về con chung, nợ chung và tài sản chung: Ông D và bà N khai không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Tại phiên họp:

Ông Nguyễn Xuân D và bà Nguyễn Ngọc Bảo N có đơn đề nghị được vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm:

- Về thủ tục tố tụng:

+ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý yêu cầu thuận tình ly hôn của ông Nguyễn Xuân D và bà Nguyễn Ngọc Bảo N đúng thẩm quyền; việc cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng cho các đương sự tuân thủ đúng pháp luật; gửi hồ sơ cho Viện Kiểm sát nghiên cứu đúng thời hạn luật định.

+ Phiên họp được tiến hành đúng thời gian, địa điểm và thành phần như đã nêu trong Quyết định mở phiên họp.

Tại phiên họp, Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung yêu cầu: Thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Xuân D và bà Nguyễn Ngọc Bảo N là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình - Công nhận sự thỏa thuận này của hai đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng và thẩm quyền giải quyết:

Ông Nguyễn Xuân D và bà Nguyễn Ngọc Bảo N yêu cầu Tòa án công nhận sự thỏa thuận của ông, bà về việc thuận tình ly hôn, yêu cầu này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 2 Điều 29 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông D có nơi cư trú tại Thành phố Hồ Chí Minh, bà N có nơi cư trú ở nước ngoài (Nhật Bản) nên Tòa án có thẩm quyền giải quyết là Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 37 và điểm h khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trong quá trình tố tụng, sau khi cung cấp lời khai và trình bày ý kiến, ông Nguyễn Xuân D và bà Nguyễn Ngọc Bảo N có đơn đề nghị vắng mặt, xét thấy việc vắng mặt của đương sự tại phiên họp không gây ảnh hưởng hoặc làm thay đổi nội dung vấn đề cần xem xét đồng thời phù hợp với khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự nên chấp nhận.

[2]. Về yêu cầu của người yêu cầu:

Theo lời trình bày của ông Nguyễn Xuân D và bà Nguyễn Ngọc Bảo N thì sau khi kết hôn, cuộc sống vợ chồng thường phát sinh nhiều mâu thuẫn, không hòa hợp, sau đó bà N sang Nhật Bản làm việc và định cư, vợ chồng không còn sống chung với nhau từ năm 2021 đến nay, cả hai không còn tình cảm, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên thuận tình ly hôn. Xét thấy sự thỏa thuận của ông D và bà N là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội đồng thời phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình nên công nhận, đây cũng là quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên họp.

Về con chung, nợ chung và tài sản chung: Không có.

[3]. Về lệ phí: Ông Nguyễn Xuân D và bà Nguyễn Ngọc Bảo N phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Điều 370 và Điều 371 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Xuân D và bà Nguyễn Ngọc Bảo N.

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Xuân D và bà Nguyễn Ngọc Bảo N.

- Về con chung: Không có.

- Về nợ chung, tài sản chung: Không có.

2. Lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng ông Nguyễn Xuân D và bà Nguyễn Ngọc Bảo N chịu, được tính trừ số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai số AA/2021/0001542 ngày 14/01/2022 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông D và bà N không phải nộp thêm lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Bích Loan